

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH-DỊCH VỤ HỘI AN**

Số: 05/QĐ-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hội An, ngày 18 tháng 02 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ (2012-2016)
Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Du lịch- Dịch vụ Hội An
- Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-HĐQT ngày 06/02/2007 của Hội đồng Quản trị ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Du lịch-Dịch vụ Hội An.
- Căn cứ Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN**

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành *Quy chế Tổ chức Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 của Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An* (Phụ lục đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các bên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN BAN

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT
- Cổ đông Công ty
- Ban Tổ chức ĐHCĐ ;
- Lưu VPHĐQT

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NHIỆM KỲ 2012-2016

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH - DỊCH VỤ HỘI AN

(Ban hành kèm theo Quyết định số:05/QĐ-HĐQT, ngày 18/02/2012)

CHƯƠNG I:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1.1. Quy chế Tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 của Công ty Cổ phần Du lịch - Dịch vụ Hội An (gọi tắt là Công ty).

1.2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II:

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

Khoản 2.1. Quyền của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

1. Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 sẽ họp Đại hội gồm cổ đông và đại diện cổ đông.

2. Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty sẽ thông báo công khai những thông tin sau:

- Chương trình Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016;
- Danh sách ứng cử và đề cử Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát Công ty;

Tất cả cổ đông dự họp tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội cổ đông phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND,...) và Thư mời tham dự nộp cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã số cổ đông) và những Phiếu bầu cử có ghi tổng cổ phần bằng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của mình. Giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử mà cổ đông, đại diện cổ đông đó nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện sở hữu theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại diện có mặt tại Đại hội.

4. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2012-2016 sau khi nghe báo cáo về quá trình tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh trong 5 năm qua (2007-2011), định hướng phát triển 5 năm tới (2012-2016) và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011, phương án kinh doanh, đầu tư năm 2012, báo cáo của ban Kiểm soát, báo cáo tài chính năm 2011, phương án chi trả cổ tức 2011, dự thảo phương án chi trả cổ tức 2012 và tổng mức thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát năm 2012, chọn đơn vị kiểm toán và bổ sung, sửa đổi Điều lệ Công ty sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng cách biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết.

5. Cổ đông, đại diện cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Khoản 2.2. Nghĩa vụ của cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

1. Tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty theo quy định của Điều lệ Công ty.
2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.
3. Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Tổ chức Đại hội.

4. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội, Ban kiểm phiếu

Khoản 3.1. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông Công ty do Hội đồng Quản trị Công ty đề cử và thông qua Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông, đại diện cổ đông đến họp, phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết.
3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phải báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.

Khoản 3.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ trì Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu có thể là cổ đông nhưng không phải là người có tên trong Danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng Quản trị hay Ban Kiểm soát.
2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm phiếu;
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội đồng cổ đông;
 - Giao lại Biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ trì Đại hội.
3. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ trì và Thư ký Đại hội

Hội đồng Quản trị Công ty đề cử Chủ trì và Thư ký Đại hội và được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua.

Khoản 4.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ trì Đại hội

1. Chủ trì Đại hội có chức năng tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo chương trình đã được Đại hội thống nhất.

2. Quyết định của Chủ trì Đại hội về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông mang tính phán quyết cao.

3. Chủ trì Đại hội tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông Công ty một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ trì Đại hội đồng cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác do Chủ trì Đại hội đồng cổ đông quyết định nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Khoản 4.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ trì ĐH.

CHƯƠNG III: TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **65%** cổ phần có quyền biểu quyết.

Điều 6. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội đồng cổ đông sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau đây:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011, phương án kinh doanh năm 2012; báo cáo kết quả quản trị của HĐQT trong 5 năm (2007-2011), định hướng phát triển 5 năm tới (2012-2016); báo cáo Ban Kiểm soát; báo cáo tài chính năm 2011, phương án chi trả cổ tức năm 2011, dự thảo phương án chi trả cổ tức năm 2012; báo cáo tổng mức thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát, chọn đơn vị kiểm toán; bổ sung sửa đổi Điều lệ Công ty.
2. Bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;

Đại hội đồng cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2012-2016 sẽ được tổ chức vào 01 ngày làm việc, bắt đầu vào lúc **8h00 ngày 03/3/2012** (có chương trình kèm theo)

CHƯƠNG IV: TRÍCH LƯỢC QUY CHẾ ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT VÀ CÁC QUY ĐỊNH TRONG BẦU CỬ

Điều 7. Tiêu chuẩn về ứng cử thành viên HĐQT (trích Điều lệ Công ty)

1. Hội đồng Quản trị có 05 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn bằng thẻ thức trực tiếp và bỏ phiếu kín.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT là 5 (năm) năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo. Tổng số thành viên HĐQT độc lập không điều hành phải chiếm ít nhất 1/3 tổng số thành viên Hội đồng Quản trị.

Thành viên HĐQT phải là người có đủ các điều kiện sau:

1. Được ứng cử, đề cử của các cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty:
 - a)- Các cổ đông được quyền gộp tỷ lệ sở hữu cổ phần vào với nhau để bỏ phiếu đề cử các thành viên Hội đồng quản trị;
 - b)- Các cổ đông nắm giữ tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục 6 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng Quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục 6 tháng được đề cử 01 thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 02 thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 03 thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử 04 thành viên và nếu trên 65% được đề cử đầy đủ các ứng viên.
2. Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty; có sức khỏe, trình độ chuyên môn và đạo đức và các tiêu chuẩn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty
3. Thành viên Hội đồng Quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

Điều 8. Tiêu chuẩn về ứng cử thành viên BKS (trích Điều lệ Công ty)

1. Ban kiểm soát Công ty có ba (03) thành viên do Đại hội đồng Cổ đông bầu và bãi miễn với đa số phiếu bằng thẻ thức trực tiếp và bỏ phiếu kín. Trong Ban Kiểm soát phải có ít nhất một thành viên là người có chuyên môn về tài chính kế toán. Thành viên này không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính công ty và

không phải là thành viên hay nhân viên của Công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cổ đông của Công ty làm Trưởng ban.

2. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên cùng nhiệm kỳ với thành viên Hội đồng Quản trị; thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế..

Thành viên BKS phải là người có đủ các điều kiện sau:

1. Được đề cử của các cổ đông theo quy định của Điều lệ Công ty:

Cổ đông nắm giữ ít hơn 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng, có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng được đề cử 01 thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử 02 thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử 3 thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử 4 thành viên; và từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Tiêu chuẩn thành viên Ban Kiểm soát Công ty:

a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

c. Thành viên Ban Kiểm soát không được giữ các chức vụ quản lý công ty;

Điều 9. Thẻ biểu quyết và bỏ phiếu tại Đại hội cổ đông

Cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông có cổ phần phổ thông dự họp vào thời điểm bầu cử với một cổ phần ứng với một phiếu biểu quyết.

Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền, đến dự Đại hội sẽ có một “Thẻ biểu quyết” có ghi mã số của Cổ đông và những “Phiếu bầu cử” có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần cổ đông đó sở hữu và/hoặc đại diện.

Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề tại Đại hội bằng phương pháp giơ phiếu trừ việc bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Khi biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phương pháp giơ phiếu, các cổ đông phải giơ cao **Thẻ biểu quyết**.

Phiếu bầu cử dùng để biểu quyết bằng phương pháp bỏ phiếu bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Điều 10. Tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Việc bầu cử các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, đảm bảo khách quan, công khai, bầu cử trực tiếp theo hình thức bỏ phiếu kín.

Phiếu bầu do Ban tổ chức Đại hội phát hành, trên Phiếu bầu có ghi tổng số cổ phần bằng số lượng cổ phần cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện và được đóng dấu Công ty ở phía bên trái.

Mỗi phiếu bầu có ghi tên các ứng cử viên để bầu vào thành viên Hội đồng Quản trị (đối với Phiếu bầu HĐQT) hoặc Ban Kiểm soát (đối với Phiếu bầu Ban Kiểm soát). Việc bầu cử được thực hiện bằng việc ghi tổng số cổ phần của cổ đông vào ô chọn cho người mà cổ đông tín nhiệm và bỏ Phiếu bầu cử vào thùng phiếu.

Khi nhận được phát Phiếu bầu cử, cổ đông phải kiểm tra lại các thông tin trên phiếu bầu và phiếu biểu quyết trước khi tiến hành bầu cử và biểu quyết, nếu có sai sót phải thông báo lại cho Ban Kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu.

Khi tiến hành bầu cử, mỗi Phiếu bầu cử bầu không vượt quá số phiếu quyền được bầu các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Điều 11. Tổ chức kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được Ban Kiểm phiếu tiến hành tại phòng bỏ phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.

Trước khi mở hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải thống kê, lập biên bản và niêm phong số phiếu không dùng đến.

Ban Kiểm phiếu không được gạch xóa hoặc sửa chữa trên phiếu bầu.

Những phiếu sau đây được coi là không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Kiểm phiếu đại hội phát ra;
- Phiếu bầu nhiều hơn số lượng phiếu được quyền biểu quyết đã được quy định;
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (Trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ);

- Phiếu ghi tên người ngoài danh sách ứng cử, phiếu có viết thêm.

Điều 12. Điều kiện để trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Đạt được số phiếu hợp lệ và lấy thứ tự từng người theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo quy định.

Trường hợp đạt được số phiếu bằng nhau thì Chủ trì Đại hội quyết định biểu quyết bầu lại đối với riêng những người đó hoặc có giải pháp phù hợp khác.

Điều 13. Công bố kết quả kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu. Trưởng Ban Kiểm phiếu đọc Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Chủ tọa tuyên bố những ứng cử viên trúng cử vào vị trí thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và tuyên bố các ứng cử viên này đã được lựa chọn một cách hợp lệ.

CHƯƠNG V: KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 14. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong cuộc họp được thông qua khi được số đông đại diện khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp; riêng đối với quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp tại Đại hội.

Điều 15. Biên bản Đại hội cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG VI: ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16. Trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông không thành

16.1. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này thì việc triệu tập cuộc họp lần thứ hai phải được tiến hành trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày dự kiến tiến hành cuộc họp thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần hai được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do Điều lệ Công ty Cổ phần quy định.

16.2. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 16.1 của Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến tiến hành.

Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông tới dự họp.

Điều 17. Một số điều khoản khác

Sau khi tiến hành họp Đại hội cổ đông phải tiến hành các thủ tục sau:

- Các thành viên Hội đồng Quản trị ra mắt và phát biểu trước Đại hội.
- Các thành viên Ban Kiểm soát ra mắt và phát biểu trước Đại hội.

CHƯƠNG VII: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Quy chế này gồm 07 Chương, 18 Điều đã được thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định Ban hành Quy chế ./.